

Bản án số: **316/2022/DS-PT**
Ngày: 16 - 5 - 2022
V/v “*Tranh chấp về hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Mai Thị Tú Oanh

Ông Phan Nhựt Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Phước Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2022/TLPT-DS ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 1681/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: **532/2022/QĐXX-DSPT** ngày 25/5/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lương Duy K**, sinh năm 1942.

Địa chỉ: 213/1 đường ĐK, phường BN, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Huy V, sinh năm 1986. Trú tại: Số 45, đường NMH, Phường 12, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Giấy ủy quyền ngày 08/5/2018) – (Có mặt).

- Bị đơn: Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1946. Quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ: 11223 Madison Park Drive, Tampa, FL 33625, USA. (Vắng mặt)

- Người kháng cáo: Nguyên đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai, nguyên đơn ông Lương Duy K có người đại diện theo ủy quyền là ông Lê Huy V trình bày:

Vào khoảng tháng 9 năm 2010, do quen biết, bà Trần Thị L đã đề nghị ông Lương Duy K cho vay số tiền 500.000.000 đồng. Bà L cam kết hàng tháng sẽ trả lãi đầy đủ, khi nào ông K cần tiền thì báo cho bà L biết trước 01 tháng để bà L hoàn trả lại.

Ngày 03/9/2010, ông K đã chuyển cho bà L số tiền 500.000.000 đồng từ tài khoản của ông K số 0071000684584 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh chuyển cho người thụ hưởng là bà Trần Thị L, số tài khoản 18043809 tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ sau khi nhận được tiền, bà L không thực hiện đúng cam kết trả lãi hàng tháng cũng như không trả tiền gốc khi ông K có yêu cầu trả tiền. Từ thời điểm cuối năm 2010, ông K đã rất nhiều lần liên hệ và yêu cầu bà L hoàn lại toàn bộ số tiền đã mượn là 500.000.000 đồng, bà L cũng hứa sớm trả hết nợ. Tuy nhiên, đến nay bà L luôn trốn tránh, vi phạm nghĩa vụ trả tiền.

Nay ông K khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị L phải trả cho ông số tiền 500.000.000 đồng, thanh toán một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; ông K không yêu cầu bà L phải trả lãi.

****Bị đơn bà Trần Thị L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.***
Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị đơn bà Trần Thị L vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp hợp lệ theo Thông báo về việc thụ lý và ngày giờ mở phiên họp hòa giải, phiên tòa vụ án dân sự sơ thẩm số 531/UTTPDS-TA30 ngày 09/8/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 212/BC-UTTP ngày 17/12/2018 của Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 1681/2020/DS –ST ngày 29/9/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lương Duy K trong việc buộc bà Trần Thị L phải có trách nhiệm trả cho ông K số tiền đã vay là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 03/9/2010 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/10/2020 ông Lương Duy K có đơn kháng cáo với nội dung tòa cấp sơ thẩm chưa xem xét một cách đầy đủ, toàn diện khách quan các tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp. Bản án sơ thẩm đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện ủy quyền của ông K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Từ thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự thực hiện đúng các quy định của BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa phúc thẩm.

- Đối với kháng cáo của ông Lương Duy K khi xét xử Tòa sơ thẩm đã xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện chứng cứ; quyết định của Tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, bị đơn hiện đang cư trú ở nước ngoài, nên căn cứ khoản 3 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết là đúng thẩm quyền. Xác định đúng đương sự trong vụ án và, thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án và giải quyết là đúng quy định pháp luật. Ông Lương Duy K kháng cáo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

*Về thủ tục ủy thác tư pháp: Do bà Trần Thị L đang sinh sống tại Hoa Kỳ nên Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp văn bản cho bà L 01 lần thông báo về việc thụ lý, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, mở phiên tòa xét xử vụ án dân sự, yêu cầu bà L có ý kiến bằng văn bản về tranh chấp với ông K, nhưng bà L không có văn bản trả lời về những vấn đề trên.

Ngày 17/12/2018 Đại sứ quán Việt nam tại Hoa Kỳ có văn bản số 212/BC-UTTP gửi Tòa án thể hiện Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ đã gửi thông báo và hồ sơ cho đương sự theo địa chỉ do Tòa án cung cấp, đồng thời niêm yết tại Đại sứ quán kể từ ngày 31/8/2018. Đương sự không đến nhận, không có hồi âm.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt đương sự ở nước ngoài.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo Đơn khởi kiện ngày 20/10/2017 và Đơn khởi kiện bổ sung ngày 12/7/2018, nguyên đơn yêu cầu: Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị L phải trả cho ông Lương Duy K số tiền 500.000.000 đồng. Thanh toán một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*Về thu thập chứng cứ: xét thấy, đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, ông K cho rằng bà L vay của ông 500.000.000 đồng. Ngày 3/9/2010, ông Lương Duy K đã chuyển cho bà L số tiền 500.000.000 đồng từ tài khoản 0071000684584 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh (chủ tài khoản là Lương Duy K) chuyển cho người thụ hưởng là bà Trần Thị L số tài khoản 18043809 mở tại ngân hàng TMCP Á Châu - chi nhánh Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Vì bà L không có lời khai và phiếu ủy nhiệm chi chuyển tiền ngày 3/9/2010 của ông K có nội dung là “đóng tiền cổ phiếu”, ngày 17/5/2018, ông Lê Huy V đại diện ủy quyền của ông K có văn bản giải trình rằng ngày 8/5/2018 ông Vịnh đã liên hệ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh (chủ tài khoản là Lương Duy K) chuyển cho người thụ hưởng là bà Trần Thị L số tài khoản 18043809 mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu - chi nhánh Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh để xác nhận giao dịch trên nhưng không nhận được phản hồi. Mặt khác đóng tiền cổ phiếu là quan hệ dân sự khác. Nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận lời trình bày khi cho rằng nội dung ghi trên ủy nhiệm chi là mục đích của bà L khi vay tiền ông K, không phải là mục đích khi ông K chuyển tiền cho bà L.

Ngày 23/8/2019, phía nguyên đơn có nộp cho Tòa án Giấy biên nhận đề ngày 24/01/2011, theo ông K là do chính bà L viết, ký tên xác nhận có nhận của ông K số tiền 25.000 USD tương đương 500.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 3885/C09B ngày 16/9/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh Minh - Viện Khoa học hình sự xác định: “Chữ ký, chữ viết “Trần Thị L” dưới mục “Người nhận” tại mặt thứ nhất và dưới mục “Ký tên” tại mặt thứ ba trên “Giấy biên nhận” đề ngày 24/02/2011 là chữ ký, chữ viết photocopy nên không tiến hành giám định so sánh kết luận.

Theo Kết luận giám định thì chữ ký trên Giấy biên nhận ngày 24/02/2011 mà ông K cung cấp cho Tòa án là chữ ký photocopy nên Giấy biên nhận này không được xem là chứng cứ của vụ án theo quy định tại Điều 95 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nên Tòa án cấp sơ thẩm không có cơ sở cho rằng bà L đã

ký xác nhận việc có vay ông K số tiền 25.000 USD tương đương 500.000.000 đồng.

- Đối với chi phí ủy thác tư pháp do phía ông K phải nộp và không có kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Từ những phân tích trên Tòa án cấp sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lương Duy K là có căn cứ. Ông K kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới nên bác kháng cáo của ông K, giữ nguyên nội dung của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

*Về án phí sơ, phúc thẩm thẩm: nguyên đơn ông Lương Duy K sinh năm 1942 tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2010. Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội thì ông K thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lương Duy K, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 1681/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37; Điều 95; Điều 227, 228, 474, 475, 476, 477, 479 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lương Duy K trong việc buộc bà Trần Thị L phải có trách nhiệm trả cho ông K số tiền đã vay là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 03/9/2010 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí và các chi phí tố tụng khác:

- Án phí: án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm ông K được miễn. Trả lại cho ông K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) theo Biên lai thu số 0044724 ngày 06/6/2018 của Cục Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Chi phí ủy thác tư pháp ông K phải chịu. Ông K đã nộp xong.

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán hết số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (6);
- Lưu: VP (5), HS (2), 18b (án ĐHV)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán

Chủ tọa phiên tòa

Phan Nhựt Bình

Hoàng

Thanh Dũng

Phạm Trí Tuấn